

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2026/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Phạm Tiến V, sinh năm 1991;

Căn cước công dân số: 044091012202;

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, tỉnh Quảng Trị.

*Bị đơn:* Chị Võ Thị N, sinh năm 1994;

Căn cước công dân số: 044194012657;

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Tiến V và chị Võ Thị N;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Anh Phạm Tiến V và chị Võ Thị N thống nhất vợ chồng có 01 con chung Phạm Khánh A, sinh ngày 27/02/2019; ly hôn hai bên thoả thuận anh V được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Phạm khánh A, sinh ngày 27/02/2019. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh V không yêu cầu do anh V đủ khả năng và điều kiện nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

b) Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Tiến V và chị Võ Thị N thống nhất không có.

c) Về án phí: Anh Phạm Tiến V và chị Võ Thị N thỏa thuận giao cho anh V chịu 150.000 đồng án phí ly hôn. Số tiền án phí anh V phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000289 ngày 16/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Anh Phạm Tiến V được nhận lại 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND KV4 - Quảng Trị;
- UBND xã Quảng Ninh;  
tỉnh Quảng Trị (Để ghi  
chú vào sổ hộ tịch; ĐKKH  
ngày 02/3/2018;
- Phòng THADS KV 4;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Công an Xã Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Nguyễn Ngọc Sơn**